INSERT DỮ LIỆU CHO CÁC BẢNG

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

TẠO MỚI DIAGRAMS

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

LƯU DIAGRAMS

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

NHẤN OK

# B4\_30\_MINH ( đính kèm script mới )

## C1: SỬA TENKHOA tiTC NGÂN HÀNG

UPDATE KHOA\_30\_MINH

SET TENKHOA\_30\_MINH = N'Công nghệ thông tin'

WHERE MAKHOA\_30\_MINH = 'TH'

Trước khi cập nhật

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

Sau khi cập nhật

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## C2: TÌM MASV,TÊN SV CÓ 150000>HB >100000

select MASV\_30\_MINH, TENSV\_30\_MINH

FROM SINHVIEN\_30\_MINH

WHERE HB\_30\_MINH > 100000 AND HB\_30\_MINH < 150000

BẢNG SINH VIÊN:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

SAU KHI TÌM:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## C3:

select MASV\_30\_MINH, TENSV\_30\_MINH

FROM SINHVIEN\_30\_MINH

WHERE HB\_30\_MINH between 100000 and 150000

Bảng sinh viên:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

Sau khi tìm

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## C4: LIỆT KÊ SV CÓ NƠI SINH Ở HÀ NỘI

select \*

FROM SINHVIEN\_30\_MINH

WHERE NOISINH\_30\_MINH = N'Hà Nội'

Bảng sinh viên:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

Sau khi tìm

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## C5: LIỆT KÊ SV là nữ có hb = 170000

select \*

FROM SINHVIEN\_30\_MINH

WHERE PHAI\_30\_MINH=N'Nữ' AND HB\_30\_MINH = '170000'

Bảng sinh viên:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

Sau khi tìm:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## C6: LIỆT KÊ ho, ten SV là nữ , tăng dần theo tên

select HOSV\_30\_MINH,TENSV\_30\_MINH

from SINHVIEN\_30\_MINH

where PHAI\_30\_MINH=N'Nữ'

order by TENSV\_30\_MINH ASC

BẢNG SINH VIÊN:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

SAU KHI TÌM

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## CÂU 7: liệt kê tên sv bắt đầu bằng chữ t

select TENSV\_30\_MINH

from SINHVIEN\_30\_MINH

where TENSV\_30\_MINH LIKE't%'

Bảng sinh viên:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

Sau khi tìm

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 8: liệt kê tên sv có chữ n cuối

select TENSV\_30\_MINH

from SINHVIEN\_30\_MINH

where TENSV\_30\_MINH LIKE'%n'

Trước khi tìm:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

Sau khi tìm:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 9: Liệt kê hosv, tensv, phai ko có mã A02,B01,A04

select HOSV\_30\_MINH,TENSV\_30\_MINH

from SINHVIEN\_30\_MINH

where PHAI\_30\_MINH NOT IN ('A02','B01','A04')

Bang sinh vien

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

SAU KHI TÌM

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 10: Liệt kê MAHV, DIEMTB=AVG(DIEM) của các sinh viên thi lần 1

select AVG(DIEM) AS DTB\_30\_MINH

from KQ\_30\_MINH

where LANTHI=1

group by MASV

bảng kq

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

Sau khi tìm

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 11: đếm số sv có phái là nữ

select count(MASV\_30\_MINH) as tongsv\_30\_Minh

from SINHVIEN\_30\_MINH

where PHAI\_30\_MINH =N'Nữ'

bảng sinh viên

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

Sau khi tìm:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 12: đếm số sv có nơi sinh ở hà nội

select count(MASV\_30\_MINH) as tongsv\_30\_Minh

from SINHVIEN\_30\_MINH

where NOISINH\_30\_MINH=N'Hà Nội'

bảng: A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

Sau khi tìm:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 13: tính tổng điểm của lần thi 1

select sum(DIEM) as tongdiem\_30\_minh

from KQ\_30\_MINH

where LANTHI=1

bảng:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

Sau khi tìm:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 14: tìm điểm lớn nhất, điểm nhỏ nhất, , điểm trung bình của bảng kq

select MAX(DIEM) AS MAXDIEM\_30\_MINH, MIN(DIEM) AS MINDIEM\_30\_MINH, AVG(DIEM) AS AVGDIEM\_30\_MINH

from KQ\_30\_MINH

BẢNG KQ

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

SAU KHI TÌM

A screenshot of a message

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 15: liệt kê những sv nữ, tên có chứa chữ N

select \*

from SINHVIEN\_30\_MINH

where PHAI\_30\_MINH=N'Nữ' AND TENSV\_30\_MINH like '%N%'

bảng sinh viên:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

Sau khi tìm:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 16: liệt kê những sv nam, có họ là trần

select \*

from SINHVIEN\_30\_MINH

where PHAI\_30\_MINH='Nam' AND HOSV\_30\_MINH like N'Trần%'

bảng sinh viên

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

Sau khi tìm:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 17: cho biết tổng số sv trong toàn khoa

select MAKH\_30\_MINH,COUNT(MAKH\_30\_MINH) AS SOLUONGSV\_30\_MINH

from SINHVIEN\_30\_MINH

GROUP BY MAKH\_30\_MINH

BẢNG SINH VIÊN:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

SAU KHI TÌM:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 18: cho biết số lượng môn học mà sv đã học ( tức là tổng số mh có trong bảng kết quả)

select COUNT(MAMH) AS TONGSOMH\_30\_MINH

from KQ\_30\_MINH

BẢNG KẾT QUẢ

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

SAU KHI TÌM:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 19: cho biết tổng số học bổng của mỗi khoa

select MAKH\_30\_MINH,sum(HB\_30\_MINH) AS SOLUONGHB\_30\_MINH

from SINHVIEN\_30\_MINH

GROUP BY MAKH\_30\_MINH

BẢNG SINH VIÊN:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

SAU KHI TÌM:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 20: cho biết học bổng cao nhất của mỗi khoa

select MAKH\_30\_MINH,MAX(HB\_30\_MINH) AS MAXHB

from SINHVIEN\_30\_MINH

GROUP BY MAKH\_30\_MINH

BẢNG SINH VIÊN:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

SAU KHI TÌM:

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 21: cho biết nơi nào có hơn 2 sv theo học tại trường

select NOISINH\_30\_MINH,count(NOISINH\_30\_MINH) AS SOSV\_30\_MINH

from SINHVIEN\_30\_MINH

GROUP BY NOISINH\_30\_MINH

HAVING COUNT(NOISINH\_30\_MINH)>=2

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 22: cho biết những môn nào có trên 3 sv dự thi

select MAMH,count( MASV)AS SOLUONG

FROM KQ\_30\_MINH

GROUP BY MAMH

HAVING COUNT( MASV) > 3

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 23: cho biết những sv thi lại trên 1 lần

select MASV, COUNT(LANTHI) AS LANTHILAN2CUASV\_30\_MINH

from KQ\_30\_MINH

WHERE LANTHI=2

GROUP BY MASV

HAVING COUNT(LANTHI)>1

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 24: cho biết những sv nam có điểm tb lần 1 trên 7.0

SELECT SV.MASV\_30\_MINH, AVG(KQ.Diem) as DTB\_30\_MINH

FROM SINHVIEN\_30\_MINH SV, KQ\_30\_MINH KQ

WHERE sv.MASV\_30\_MINH = kq.MASV

group by SV.MASV\_30\_MINH

HAVING AVG(KQ.DIEM) > 7

A screenshot of a computer screen

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 25: cho biết khoa nào có đông sv nhất ( all)

B1: Liệt kê số sinh viên từng khoa

select count(MASV\_30\_MINH) as SOSV\_30\_MINH

from SINHVIEN\_30\_MINH

group by MAKH\_30\_MINH

B2: TRẢ VỀ KHOA CÓ SỐ SINH VIÊN ĐÔNG NHẤT

SELECT MAKH\_30\_MINH

FROM SINHVIEN\_30\_MINH

GROUP BY MAKH\_30\_MINH

HAVING COUNT(MASV\_30\_MINH)>=ALL(select count(MASV\_30\_MINH) as SOSV\_30\_MINH

from SINHVIEN\_30\_MINH

group by MAKH\_30\_MINH)

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 26: cho biết khoa nào có đông nữ nhất

B1: LIỆT KÊ SỐ SINH VIÊN NỮ TỪNG KHOA

SELECT COUNT(MASV\_30\_MINH) as SOSVNU\_30\_MINH

FROM SINHVIEN\_30\_MINH

WHERE PHAI\_30\_MINH =N'Nữ'

GROUP BY MAKH\_30\_MINH

B2: TRẢ VỀ KHOA CÓ ĐÔNG SINH VIÊN NỮ NHẤT

SELECT MAKH\_30\_MINH

FROM SINHVIEN\_30\_MINH

WHERE PHAI\_30\_MINH=N'NỮ'

GROUP BY MAKH\_30\_MINH

HAVING COUNT(MASV\_30\_MINH) >= ALL(SELECT COUNT(MASV\_30\_MINH) as SOSVNU\_30\_MINH

FROM SINHVIEN\_30\_MINH

WHERE PHAI\_30\_MINH =N'Nữ'

GROUP BY MAKH\_30\_MINH)

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 27: cho biết môn nào có nhiều sv rớt lần 1 nhất (all)

--B1: LIỆT KÊ SINH VIÊN RỚT LẦN 1

SELECT COUNT(MASV) AS SOSVROTLAN1\_30\_MINH

FROM KQ\_30\_MINH

WHERE DIEM<5 AND LANTHI = 1

GROUP BY MAMH

--B2: TRẢ VỀ MÔN CÓ NHIỀU SV RỚT LẦN THI 1 NHẤT

SELECT MAMH,COUNT( MASV) AS SOLUONGSV\_30\_MINH

FROM KQ\_30\_MINH

WHERE LANTHI = 1 AND DIEM<5

GROUP BY MAMH

HAVING COUNT( MASV) >= ALL(SELECT COUNT(MASV) AS SOSVROTLAN1\_30\_MINH

FROM KQ\_30\_MINH

WHERE DIEM<5 AND LANTHI = 1

GROUP BY MAMH)

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 28: cho biết những sv có học bổng lớn hơn bất kỳ học bổng của sv học khoa TH(any)

--B1: LIỆT KÊ HỌC BỔNG CỦA SINH VIÊN KHOA TH

SELECT HB\_30\_MINH

FROM SINHVIEN\_30\_MINH

WHERE MAKH\_30\_MINH='TH'

--B2: TRẢ VỀ NHỮNG SINH VIÊN CÓ HỌC BỔNG LỚN HƠN BẤT KỲ HỌC BỔNG CỦA KHOA TH

SELECT MASV\_30\_MINH,HB\_30\_MINH

FROM SINHVIEN\_30\_MINH

WHERE HB\_30\_MINH > ANY(SELECT HB\_30\_MINH

FROM SINHVIEN\_30\_MINH

WHERE MAKH\_30\_MINH='TH')

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 29: Cho biết những sinh viên có học bổng lớn hơn tất cả học bổng của sv học khoa AV

select MASV\_30\_MINH,HB\_30\_MINH

from SINHVIEN\_30\_MINH

where HB\_30\_MINH > all(select HB\_30\_MINH

from SINHVIEN\_30\_MINH

where MAKH\_30\_MINH='AV')

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 30: Cho biết những sv nào có điểm thi môn csdl lần 2 lớn hơn tất cả

--B1: LIỆT KÊ ĐIỂM THI NHỮNG SV THI MÔN CSDL LẦN 2

SELECT DIEM

FROM KQ\_30\_MINH

WHERE MAMH= '01' AND LANTHI=2

--B2: TRẢ VỀ NHỮNG SINH VIÊN CÓ ĐIỂM THI MÔN CSDL LẦN 2 LỚN HƠN TẤT CẢ

SELECT MASV,DIEM

FROM KQ\_30\_MINH

WHERE LANTHI=2 AND MAMH = '01' AND DIEM >= ALL(SELECT DIEM

FROM KQ\_30\_MINH

WHERE MAMH= '01' AND LANTHI=2)

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 31: cho biết sv nào ko thi lần 1 mà có dự thi lần 2

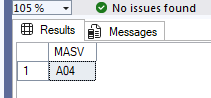
SELECT KQ1.MASV

FROM KQ\_30\_MINH KQ1

WHERE NOT EXISTS (SELECT \*

FROM KQ\_30\_MINH KQ2

WHERE KQ1.MASV= KQ2.MASV AND KQ2.LANTHI=1)



## Câu 32: Cho biết môn học nào không có sinh viên khoa av học

--B1: liệt kê môn có sinh viên khoa av học

select MAMH

from KQ\_30\_MINH KQ, SINHVIEN\_30\_MINH SV

WHERE KQ.MASV = SV.MASV\_30\_MINH AND SV.MAKH\_30\_MINH ='AV'

--B2: Trả về những môn học không có sinh viên khoa av học

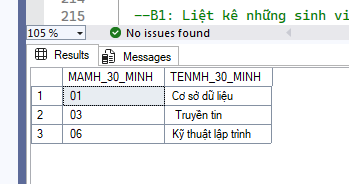
select MAMH\_30\_MINH, TENMH\_30\_MINH

from MONHOC\_30\_MINH

WHERE MAMH\_30\_MINH NOT IN (select MAMH

from KQ\_30\_MINH KQ, SINHVIEN\_30\_MINH SV

WHERE KQ.MASV = SV.MASV\_30\_MINH AND SV.MAKH\_30\_MINH ='AV')



## Câu 33: Cho biết những sinh viên không rớt môn nào

--B1: Liệt kê những sinh viên bị rớt môn

select MASV

from KQ\_30\_MINH

WHERE DIEM<5

--B2: Trả về những sinh viên không rớt môn nào

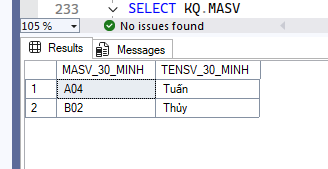
SELECT MASV\_30\_MINH,TENSV\_30\_MINH

FROM SINHVIEN\_30\_MINH

WHERE MASV\_30\_MINH NOT IN (select MASV

from KQ\_30\_MINH

WHERE DIEM<5)



## Câu 34: Cho biết những sinh viên học khoa av có học bổng của những sv chưa bao giờ rớt

--b1: tìm những sinh viên rớt môn

SELECT KQ.MASV

FROM KQ\_30\_MINH KQ, SINHVIEN\_30\_MINH SV

WHERE KQ.MASV = SV.MASV\_30\_MINH AND KQ.DIEM<5

SELECT KQ.MASV

FROM KQ\_30\_MINH KQ

WHERE KQ.DIEM<5

--B2: TRẢ VỀ NHỮNG SINH VIÊN HỌC KHOA AV CÓ HỌC BỔNG CỦA NHỮNG SV CHƯA BAO GIỜ RỚT

SELECT MASV\_30\_MINH,MAKH\_30\_MINH

FROM SINHVIEN\_30\_MINH

WHERE MAKH\_30\_MINH='AV'AND HB\_30\_MINH<>0 AND MASV\_30\_MINH NOT IN(SELECT KQ.MASV

FROM KQ\_30\_MINH KQ

WHERE KQ.DIEM<5)

--ROT : A01 A02 A03 B01

--not exists

select MASV\_30\_MINH,MAKH\_30\_MINH

from SINHVIEN\_30\_MINH sv

where MAKH\_30\_MINH='AV'AND HB\_30\_MINH<>0 and not exists (select \*

from KQ\_30\_MINH kq

where diem<5 and kq.MASV = sv.MASV\_30\_MINH)

SELECT MASV\_30\_MINH,MAKH\_30\_MINH

FROM SINHVIEN\_30\_MINH

WHERE MAKH\_30\_MINH='AV'AND HB\_30\_MINH<>0 AND NOT exists(SELECT KQ.MASV

FROM KQ\_30\_MINH KQ

WHERE KQ.DIEM<5)

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

## Câu 35: cho biết những môn được tất cả các sinh vien theo học

--b1: đếm số sinh viên

select count(MASV\_30\_MINH) as SLSINHVIEN\_30\_MINH

from SINHVIEN\_30\_MINH

--B2: Trả về môn học được tất cả sinh viên theo học

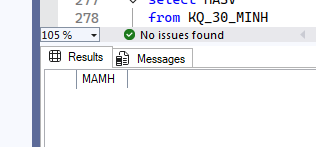
select MAMH

from KQ\_30\_MINH

GROUP BY MAMH

HAVING COUNT(DISTINCT MASV) = (select count(MASV\_30\_MINH) as SLSINHVIEN\_30\_MINH

from SINHVIEN\_30\_MINH)



## Câu 36: Cho biết những sinh viên học tất cả môn

--B1: Đếm số môn học

select count(MAMH\_30\_MINH) AS SLMONHOC\_30\_MINH

FROM MONHOC\_30\_MINH

--B2: Trả về sinh viên học tất cả môn

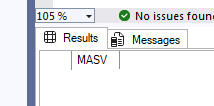
select MASV

from KQ\_30\_MINH

GROUP BY MASV

HAVING COUNT(DISTINCT MAMH) = (select count(MAMH\_30\_MINH) AS SLMONHOC\_30\_MINH

FROM MONHOC\_30\_MINH)



# View

## Câu 1: tạo view gồm thông tin học sinh, sinh viên, khoa hs đó theo học

### B1: chạy script

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

### B2:Chọn new view

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

### B3:Chọn bảng KHOA và SINHVIEN

A screenshot of a computer program

AI-generated content may be incorrect.

Sau đó nhấn add

A screenshot of a computer program

AI-generated content may be incorrect.



A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

### B4:Chọn HOSV, TENSV, PHAI,HOC BONG CHO BẢNG SINH VIÊN VÀ CHỌN TEN KHOA CHO BẢNG KHOA

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.



### B5: Nối chuỗi cho HOSV, TENSV

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.



### B6: Lưu view

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.



### B7: nhấn new query và thử truy vấn view vừa tạo

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.



Thử truy vấn

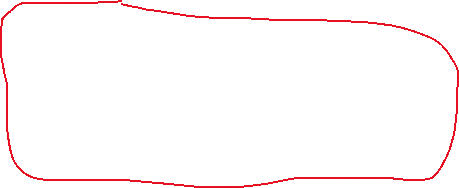
A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

Execute

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.



### B8:Drop view

A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.



A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.



A screenshot of a computer

AI-generated content may be incorrect.

